

Số: 03/2026/TTr-HĐQT

Lào Cai, ngày 02 tháng 4 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sử kỹ thuật Hoàng Liên Sơn

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Sử kỹ thuật Hoàng Liên Sơn;*



Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Sử kỹ thuật Hoàng Liên Sơn ("**Công ty**") Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty, như sau:

Đối chiếu với Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, HĐQT Công ty nhận thấy cần phải sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty tại một số Điều khoản để tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật (*có bản Phụ lục tổng hợp chi tiết các điều khoản sửa đổi, bổ sung kèm theo*).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Website Cty;
- Lưu: HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  


**Nguyễn Khắc Sơn**

**BẢNG TỔNG HỢP NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SỬ KỸ THUẬT HOÀNG LIÊN SƠN**

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	<b>Trang bìa, mục địa chỉ Công ty:</b> Số 93, đường Lê Lợi, P.Yên Ninh, TP.Yên Bái, tỉnh Yên Bái	<b>Trang bìa, mục địa chỉ Công ty:</b> Số 93, đường Lê Lợi, <span style="color: red;">P.Yên Bái, tỉnh Lào Cai</span>	Thay đổi địa giới hành chính
2	<b>Điều 1 Phạm vi điều chỉnh</b> Quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (gọi tắt là "Luật doanh nghiệp"), Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (gọi tắt là "Luật chứng khoán"), Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ (gọi tắt là "Nghị định 155"), Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính (gọi tắt là "Thông tư 116") hướng dẫn một số điều của Nghị định 155 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Điều lệ Công ty.	<b>Điều 1 Phạm vi điều chỉnh</b> Quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (gọi tắt là "Luật doanh nghiệp"), Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 (gọi tắt là "Luật chứng khoán"), Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ (gọi tắt là "Nghị định 155"), Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính (gọi tắt là "Thông tư 116") hướng dẫn một số điều của Nghị định 155 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, <span style="color: red;">các văn bản sửa đổi, bổ sung</span> và Điều lệ Công ty.	Phù hợp với tình hình thực tế

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
3	<p><b>Điểm h Khoản 1 Điều 2</b></p> <p>h. “Ban điều hành” hoặc “Người điều hành”: là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm.</p>	<p><b>Điểm h Khoản 1 Điều 2</b></p> <p><b>Bỏ thành phần “các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm”</b></p> <p>h. “Ban điều hành” hoặc “Người điều hành”: là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng</p>	<p>Đồng nhất với Khoản 8 Điều 2 Điều lệ Công ty quy định về người quản lý doanh nghiệp.</p> <p>“8. Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty.”</p> <p>Và tại Điểm f Khoản 1 Điều 2 Quy chế quản trị nội bộ:</p> <p>f. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành”: Là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 56, Điều 3, Nghị định 155; không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty.</p> <p>Qua đó, giới hạn lại khái niệm thành viên HĐQT không điều hành là thành viên HĐQT, không phải là Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.</p>
4	<p><b>Điểm i Khoản 1 Điều 2</b></p> <p>i. “Người quản lý doanh nghiệp” là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân</p>	<p><b>Điểm i Khoản 1 Điều 2</b></p> <p>i. “Người quản lý doanh nghiệp” là <b>Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội</b></p>	<p>Điều chỉnh để đồng nhất với khái niệm Người quản lý doanh nghiệp tại Khoản 8 Điều 2 Điều lệ Công ty:</p>

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty.	<b>đồng quản trị, Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty.</b>	8. Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty.
5		<b>Bổ sung Khoản 4 Điều 9</b> 4. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến, HĐQT Công ty ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến (Phụ lục đính kèm) và Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử để có cơ sở tổ chức ĐHĐCĐ trong trường hợp cần thiết.	Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 41 <b>Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 quy định:</b> <i>b) Công ty đại chúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</i>
6	<b>Điểm a Khoản 1 Điều 60</b> <b>Điều 60. Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này</b> 1. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp sau đây: a) Công ty và tổ chức là người có liên quan	<b>Điểm a Khoản 1 Điều 60</b> <b>Điều 60. Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này</b> 1. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp sau đây:	Căn cứ Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP 84. Sửa đổi, bổ sung ... khoản 3 ... Điều 293 như sau: <i>"3. Công ty đại chúng không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp sau đây: a) Công ty đại chúng là tổ chức tín dụng;</i>

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	của cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận theo quy định tại Điều lệ công ty;	a) Công ty và tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận theo quy định tại Điều lệ công ty; <b>đồng thời tổ chức là người có liên quan không phải là cổ đông của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.</b>	b) Công ty đại chúng và tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ công ty; <u>đồng thời tổ chức là người có liên quan không phải là cổ đông của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 2 Điều này.</u> ”
7	<b>Khoản 2 Điều 60</b> <b>2.</b> Trừ trường hợp các giao dịch được ĐHĐCĐ chấp thuận, công ty không được thực hiện giao dịch sau: a) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên HĐQT, BKS, BDH, các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này, trừ trường hợp Công ty và tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh	<b>Khoản 2 Điều 60</b> <b>2.</b> Trừ trường hợp giao dịch được ĐHĐCĐ chấp thuận, công ty không được thực hiện giao dịch sau: a) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, <b>Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này.</b> <b>Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan</b>	Căn cứ Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP: 84. Sửa đổi, bổ sung ... khoản ... 4 ... Điều 293 như sau: ... 4. Công ty đại chúng chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận: a) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc), người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>b) Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên HĐQT, BKS, BDH, các người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;</li> <li>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 164, Luật doanh nghiệp.</li> </ul>	<p><b>của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức (trừ trường hợp tổ chức là cổ đông của Công ty quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP) là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ công ty.</b></p> <p>b) Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty với một trong các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên HĐQT, BKS, BDH, các người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</li> <li>- Cổ đông, người đại diện ủy</li> </ul>	<p><i>của các đối tượng này. Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc), người quản lý khác mà công ty đại chúng và tổ chức (trừ trường hợp tổ chức là cổ đông của công ty đại chúng quy định tại khoản 2 Điều này) là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ công ty.</i></p> <p><i>b) Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa công ty đại chúng với một trong các đối tượng sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><i>- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc),</i></li> </ul>

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		<p>quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;</p> <p>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 164, Luật doanh nghiệp.</p> <p><b>c) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</b></p>	<p><i>người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;</i></p> <p><i>- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;</i></p> <p><i>- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp;</i></p> <p><i>c) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</i></p>
8	<p><b>Điều 71. Điều khoản thi hành</b></p> <p>Quy chế này bao gồm 13 Chương 72 Điều đã được ĐHĐCĐ thường niên họp và biểu quyết nhất trí thông qua ngày ngày 24 tháng 4 năm 2021. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề mới phát sinh mà xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình</p>	<p><b>Điều 71. Điều khoản thi hành</b></p> <p>Quy chế này bao gồm 13 Chương 72 Điều đã được ĐHĐCĐ thường niên họp và biểu quyết nhất trí thông qua ngày <b>ngày .... tháng .... năm 2026</b>. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề mới phát sinh mà xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với quy</p>	Phù hợp với tình hình thực tế

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CĂN CỨ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	hoạt động thực tế của công ty, công ty có thể đề nghị HĐQT xem xét và trình ĐHĐCĐ họp quyết định.	định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của công ty, công ty có thể đề nghị HĐQT xem xét và trình ĐHĐCĐ họp quyết định.	
9	<p><b>Điều 72. Hiệu lực</b></p> <p>Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.</p> <p>Các thành viên trong HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD, Trưởng các phòng, ban, Giám đốc xí nghiệp trực thuộc Công ty có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc thi hành Quy chế này đến toàn thể cán bộ, công nhân viên toàn Công ty./.</p>	<p><b>Điều 72. Hiệu lực</b></p> <p>Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm <b>2026</b> thông qua.</p> <p>Các thành viên trong HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD, Trưởng các phòng, ban, Giám đốc xí nghiệp trực thuộc Công ty có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc thi hành Quy chế này đến toàn thể cán bộ, công nhân viên toàn Công ty./.</p>	Phù hợp với tình hình thực tế
10		<b>Bổ sung Phụ lục: Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến</b>	Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 41 b) Công ty đại chúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

## PHỤ LỤC

### QUY CHẾ

### TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN

*(Ban hành kèm Quy chế nội bộ về quản trị Công ty ngày.... tháng ... năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn)*

#### CHƯƠNG I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này quy định về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, của Công ty cổ phần Sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn (sau đây được gọi tắt là "Công ty").

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

##### **Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến (Đại hội trực tuyến hoặc Đại hội):** Là cuộc họp đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

- **Tài khoản truy cập:** Là tên đăng nhập và mật khẩu được gửi trong thư mời họp cho cổ đông để truy cập tham gia đại hội trực tuyến bỏ phiếu điện tử.

- **Bỏ phiếu điện tử:** Là việc cổ đông thực hiện biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu điện tử thông qua internet bằng hệ thống được xây dựng bởi Công ty Sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn hoặc cung cấp bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (sau đây gọi là VSDC) hoặc đơn vị khác cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử cho Công ty (sau đây gọi tắt là Đơn vị cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử).

### **Điều 3. Điều kiện tổ chức Đại hội trực tuyến**

Hội đồng quản trị có quyền quyết định tổ chức cuộc họp đại hội cổ đông theo hình thức trực tuyến thay vì tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông theo hình thức gặp mặt trực tiếp nếu đánh giá thấy việc tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông gặp mặt trực tiếp có thể không thực hiện được do dịch bệnh, quyết định của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền hoặc các nguyên nhân bất khả kháng khác.

## **CHƯƠNG II**

### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN**

#### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến**

4.1. Cổ đông có quyền tham dự Đại hội: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội.

4.2. Cổ đông sẽ được cung cấp tài khoản truy cập qua thư mời tham gia Đại hội và thực hiện việc bỏ phiếu điện tử. Tài khoản truy cập để tham gia Đại hội và bỏ phiếu điện tử có thể sử dụng cùng một tài khoản hoặc hai tài khoản riêng biệt.

4.3. Cổ đông được coi là tham dự Đại hội khi đáp ứng được các điều kiện sau đây:

- Cổ đông có quyền tham dự Đại hội trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử các vấn đề tại Đại hội.

- Thực hiện đăng nhập vào hệ thống qua tài khoản truy cập để tham dự họp trực tuyến và biểu quyết thông qua bỏ phiếu điện tử.

Các cổ đông không đáp ứng được các điều kiện để tham dự tại cuộc họp Đại hội trực tuyến được coi là không tham dự Đại hội. Tỷ lệ cổ đông dự họp được tính bằng số cổ đông tham dự Đại hội trên tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

4.4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham gia Đại hội trực tuyến:

- Cổ đông đã tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo hình thức bỏ phiếu điện tử. Cổ đông có thể theo dõi nội dung, diễn biến đại hội thông qua hệ thống phát truyền hình trực tuyến của Công ty và tham gia trao đổi, hỏi đáp trực tuyến về các vấn đề tại Đại hội theo chương trình Đại hội đã được thông qua.

- Cổ đông đăng nhập muộn sau khi Đại hội đã diễn ra có quyền tham gia và biểu quyết ngay đối với những nội dung chưa biểu quyết, nhưng hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành **trước đó** sẽ không bị ảnh hưởng.

- Cổ đông có trách nhiệm bảo mật tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cung cấp để tham dự Đại hội để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Cổ đông công nhận kết quả bỏ phiếu thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử do Đơn vị cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử cung cấp.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban hỗ trợ cổ đông**

- Ban hỗ trợ cổ đông gồm một (01) **Trưởng ban** và các ủy viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua.
- Ban hỗ trợ cổ đông có các nhiệm vụ:
- Tiếp nhận khiếu nại và hỗ trợ giải đáp các vấn đề cổ đông gặp phải trong quá trình đăng nhập để tham gia Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.
- Tiếp nhận ý kiến phát biểu của cổ đông qua khung chat trực tuyến để chuyển cho Đoàn Chủ tịch.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban bầu cử và kiểm phiếu**

Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm một (01) **Trưởng ban** và các ủy viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua.

Ban bầu cử và kiểm phiếu có các nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông;
- Tiếp nhận kết quả kiểm phiếu điện tử để tổng hợp kết quả bỏ phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội;
- Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Chủ tọa Đại hội.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch**

Đoàn Chủ tịch gồm một (01) Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua.

Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ chủ trì Đại hội; Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận; Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết; Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký**

Ban thư ký gồm một (01) **Trưởng ban** và một số thành viên. Ban thư ký có các nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua

hoặc còn lưu ý tại Đại hội;

- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

### **CHƯƠNG III**

#### **TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN**

##### **Điều 9. Tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông đã tham dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết căn cứ theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội.

##### **Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội**

10.1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

10.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

##### **Điều 11. Phát biểu ý kiến trong Đại hội**

Đối với cổ đông tham dự đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử: Cổ đông có thể đóng góp ý kiến, phát biểu về các nội dung của Đại hội thông qua màn hình trực tuyến khi có yêu cầu và được Đoàn Chủ tịch đại hội mời phát biểu hoặc chat với Ban hỗ trợ Đại hội. Ban hỗ trợ Đại hội sẽ chuyển cho Chủ tọa để xử lý. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

##### **Điều 12. Nguyên tắc cổ đông tham gia bỏ phiếu**

12.1. Nguyên tắc chung:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông bằng hình thức Bỏ phiếu điện tử tính theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp quyền biểu quyết theo số cổ phần được biểu quyết (sở hữu và đại diện) của cổ đông.

12.2. Phương thức biểu quyết:

Các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức Bỏ phiếu điện tử theo phương thức có ý kiến đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến đối với từng vấn đề: Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Thông qua Chương

trình Đại hội; Thông qua Quy chế Đại hội, Thể lệ biểu quyết, Thể lệ bầu cử; Thông qua Nghị quyết Đại hội; Thông qua các quyết định được tại Đại hội.

### 12.3. Phương thức bầu cử:

Việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty được thực hiện bằng hình thức Bỏ phiếu điện tử theo phương thức bầu dồn phiếu.

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với Tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát do Đại hội thông qua.

### **Điều 13. Thực hiện bỏ phiếu điện tử**

Trong trường hợp tài khoản truy cập cho hệ thống bỏ phiếu điện tử chung với tài khoản truy cập để tham dự Đại hội: Cổ đông thực hiện xem các thông tin liên quan đến đợt bỏ phiếu đã được đăng tải trên hệ thống và thực hiện quyết định bỏ phiếu theo từng nội dung cần biểu quyết.

Trong trường hợp tài khoản truy cập cho hệ thống bỏ phiếu điện tử riêng với tài khoản truy cập để tham dự Đại hội: Cổ đông sử dụng tài khoản truy cập cho hệ thống bỏ phiếu điện tử trực tiếp đăng nhập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử để xem các thông tin liên quan đến đợt bỏ phiếu đã được đăng tải trên hệ thống và thực hiện quyết định bỏ phiếu theo từng nội dung cần biểu quyết.

### **Điều 14. Kết quả bỏ phiếu điện tử**

14.1. Kết quả bỏ phiếu điện tử trong thời gian thực hiện bỏ phiếu điện tử được thống kê và tính toán bởi đơn vị cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử hoặc hệ thống phần mềm của Công ty.

14.2. Ban Bầu cử và kiểm phiếu là người tiếp nhận các thông tin kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả bỏ phiếu.

### **Điều 15. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội**

15.1. Các nghị quyết về các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 15.2 và khoản 15.3 Điều này.

15.2. Các nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Sửa đổi và bổ sung Điều lệ
- b) Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán

- c) Việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp
- d) Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán
- e) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Công ty

15.3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được Đại hội thông qua. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí tại quy chế bầu cử.

#### **Điều 16. Biên bản cuộc họp Đại hội**

16.1 Cuộc họp Đại hội phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội;
- c) Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

16.2. Biên bản họp Đại hội phải hoàn thành xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

16.3. Đoàn chủ tọa và Ban thư ký Đại hội liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản Đại hội.

Biên bản họp Đại hội được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp, việc gửi Biên bản họp có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

Biên bản họp Đại hội, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

#### **Điều 17. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công**

17.1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu có quyền biểu quyết;

17.2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 17.1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

### **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

#### **Điều 18. Sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử tại VSDC**

Trong trường hợp Công ty lựa chọn sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử tại VSDC, Quy chế hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử theo mẫu của VSDC sẽ điều chỉnh việc bỏ phiếu điện tử tại Đại hội trực tuyến của Công ty. Nếu có các nội dung không thống nhất giữa Quy chế này và Quy chế hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử theo mẫu của VSDC, nội dung tại Quy chế hướng dẫn thực hiện bỏ phiếu điện tử theo mẫu của VSDC sẽ được ưu tiên áp dụng.

#### **Điều 19. Hiệu lực thi hành**

19.1. Quy chế này gồm 4 chương, 19 điều và có hiệu lực vào ngày ký quyết định ban hành.

19.2. Cổ đông, tổ chức đại diện và các cá nhân, tổ chức tham gia Đại hội trực tuyến của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

**CÔNG TY CỔ PHẦN SỬ KỸ THUẬT HOÀNG LIÊN SƠN**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**